

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Bản án số: 37/2019/HSST
Ngày: 15/5/2019*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phan Thị Thanh Mai
2. Ông Lê Minh Trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Minh Khuê – Thư ký tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quang – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2019/TLST- HS ngày 22 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2019/QĐXXST-HS ngày 02/5/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T – Tên gọi khác: Ò; Sinh năm: 1993 tại tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: khu phố 04, phường Đ T, Tp P T, tỉnh B T; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị M; Anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án: Ngày 03/8/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Lagi xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 62 ngày 03/8/2016, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt từ ngày 11/9/2018, hiện đang được áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an TP.Phan Thiết. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 10/9/2018 do có nhu cầu sử dụng ma túy đá, **Nguyễn Thị T** đi xe máy từ nhà đến khu vực dốc Căn (thuộc phường Đức Long, Tp. Phan Thiết) mua 2.600.000.đ ma túy đá (gồm 01 gói kích thước khoảng 04 x

7,5 cm và 01 gói kích thước khoảng 04 x 05 cm) của một người thanh niên (không rõ nhân thân). Sau khi mua được ma túy, T cất giấu vào túi áo khoác của mình. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày Thùy đến tiệm game bắn cá ở KP7, phường Lạc Đạo thì gặp Trần Ngọc T. Tại đây, T rủ T đi đến nhà của **Trần Quốc D** (tên thường gọi: Bin, là bạn của Thùy) để sử dụng ma túy đá. Khi đến nhà của D, T lấy ra từ túi áo khoác 01 gói nylon nhỏ chứa ma túy đá (do T mua tại dốc Cẩn trước đó) rồi xúc ra một ít ma túy và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy do T mang tới rồi cùng với D và T sử dụng. Sau đó, T ngủ lại nhà D, còn T cùng D đi đến tiệm bắn cá gần khu du lịch Suối Cát (thuộc xã Tiến Lợi, Tp. Phan Thiết để chơi). Trước khi đi, Thùy nhặt một vỏ bao thuốc lá hiệu “CRAVEN” trước cửa nhà D rồi bỏ 02 gói nylon (1 gói to kích thước khoảng 04 x 7,5 cm và gói 1 nhỏ kích thước khoảng 04 x 05 cm) bên trong có chứa ma túy đá vào đó rồi để vào túi áo khoác của T. Tại tiệm bắn cá, T và D gặp Nguyễn Văn T cùng chơi game. Đến khoảng 03 giờ ngày 11/9/2018, thì T, D và T đi về nhà D. Tại đây, T lấy 01 gói ma túy đá nhỏ được đựng trong vỏ bao thuốc lá “CRAVEN” đưa cho D xúc một ít bỏ vào nỏ để sử dụng. Bỏ ma túy vào nỏ xong, T đưa tiếp cho D vỏ bao thuốc lá CRAVEN có chứa gói ma túy đá còn lại (gói lớn kích thước khoảng 04 x 7,5 cm) nhờ D giữ gìn cùng với gói ma túy đá nhỏ mà D vừa xúc ra một ít để sử dụng. Lúc này, T không sử dụng mà đi vào phòng của D ngủ. D nhận vỏ bao thuốc lá có chứa ma túy rồi mang vào để ở trên kệ gỗ trong phòng ngủ của D, còn gói ma túy nhỏ (kích thước khoảng 04 x 05 cm) được để bên cạnh vỏ bao thuốc lá. Sau đó D ra khỏi phòng và cùng T tiếp tục sử dụng ma túy đá. Một lúc sau thì cả hai đi đến tiệm game bắn cá Không Gian chơi.

Đến 06 giờ cùng ngày 11/9/2018, D và T trở về nhà D, cùng nhau sử dụng số ma túy đá còn lại trong nỏ (do T đưa cho D trước khi T đi ngủ). Đến 07 giờ 10 phút cùng ngày thì bị Cơ quan CSĐT-Công an Tp. Phan Thiết phối hợp với Công an phường Đức Long vào kiểm tra, lập biên bản quả tang đồng thời thu giữ các vật chứng gồm:

- 02 (hai) gói ma túy đá được đựng trong gói nylon không màu, hàn kín, kích thước mỗi gói lần lượt là 04 x 7,5 cm và 04 x 05 cm (có ký hiệu chung là M khi giám định). Trong đó:

- + 01 (một) gói (kích thước 04 x 7,5 cm) được đựng trong vỏ bao thuốc lá CRAVEN, được phát hiện và thu giữ ở trên kệ gỗ trong phòng ngủ của D.

+ 01 (một) gói (kích thước 04 x 05 cm) được phát hiện và thu giữ ở trên kệ gỗ trong phòng ngủ của Duy, cạnh vỏ bao thuốc lá CRAVEN (bên trong có chứa 01 gói ma túy có đặc điểm đã nêu trên.

- 01 (một) cân tiểu ly, bên trên nắp có hình cờ nước Mỹ, được phát hiện và thu giữ trong phòng ngủ của D.

- **Tại Bản kết luận giám định số 814/KLGD-PC54 ngày 13/9/2018, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:**

“Mẫu M gửi giám định có khối lượng **8,1995 gam, là Methamphetamine.**

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: 02 (hai) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 7,5762 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 373, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận”.

Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, T khai nhận mua ma túy để sử dụng chứ không bán cho người khác.

Hiện số ma túy còn lại sau giám định và 01 cân tiểu ly, chờ chuyển đến kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Phan Thiết để xử lý.

Đối với Trần Quốc D: sau khi Nguyễn Thị T bị bắt quả tang và quá trình điều tra ban đầu, Duy thừa nhận biết rõ đồ vật (gồm gói nylon và hộp thuốc lá CRAVEN đều có chứa ma túy đá, do nhìn thấy và trực tiếp sử dụng ma túy lấy ra từ đây); do sợ bị mất số ma túy này nên D đồng ý cất giữ dùm T như diễn biến của vụ án. Tuy nhiên, sau đó D phản cung, phủ nhận toàn bộ lời khai trước đây và cho rằng không biết trong vỏ bao thuốc lá CRAVEN có chứa ma túy cũng như phủ nhận việc T đưa ma túy cho D cất giữ dùm trước khi T đi ngủ. Hiện D đã bỏ trốn khỏi địa phương, chưa xác định được ở đâu.

Tại bản cáo trạng số 34/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 16/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo quy định tại điểm g khoản 02 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Thị T từ 06 đến 07 năm tù.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Kiểm sát viên đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 07 giờ 10 phút, ngày 11/9/2018, Cơ quan CSĐT-Công an Tp. Phan Thiết phối hợp với Công an phường Đức Long, Phan Thiết tiến hành kiểm tra tại nhà của Trần Quốc D, thuộc khu phố 6, phường Đức Long, Phan Thiết, phát hiện và lập biên bản quả tang Nguyễn Thị T cùng đồng phạm đã tàng trữ số ma túy có khối lượng là **8,1995gam Methamphetamine**.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ và đúng qui định của pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo là một người đã trưởng thành, bị cáo nhận thức đầy đủ về hành vi của mình đối với xã hội, bị cáo đã từng bị xét xử về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và cộng đồng xã hội, bị cáo cũng nhận thức được Methamphetamine là loại ma túy gây nghiện, nhà nước nghiêm cấm và nghiêm khắc xử lý đối với mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ... chất ma túy trái phép. Bị cáo biết rõ ma túy là một trong những căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội nhưng bị cáo vẫn xem thường pháp luật, đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bất chấp hậu quả.

Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội nên cần xử lý bằng một mức hình phạt thật nghiêm khắc không chỉ nhằm trừng trị mà còn giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các qui tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại bản án số 62 ngày 03/4/2018 Nguyễn Thị T đã bị Tòa án nhân dân thị xã Lagi xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích nhưng đã phạm tội mới nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ và với mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có xem xét nhân thân của bị cáo xét thấy hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội nên việc tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội thêm một thời gian nhất định là cần thiết.

[7] Biện pháp tư pháp: Khi bắt quả tang cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 01 cân tiêu ly đã qua sử dụng là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với vật chứng là mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong số 814 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Thuận là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với Trần Quốc D, là đồng phạm trong vụ án: do hiện D đã bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách hành vi của D thành một vụ án độc lập và tiến hành truy nã. Khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Thị T, do không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- **Xử phạt:** Nguyễn Thị T **06 năm 06 tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/9/2018.

* **Biện pháp tư pháp:** Áp dụng khoản 02 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiêu ly đã qua sử dụng và 01 phong bì niêm phong số 814 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Thuận là vật cấm tàng trữ, lưu

hành và không có giá trị sử dụng. (Theo quyết định chuyển vật chứng số 80 ngày 18/4/2019).

- ***Về án phí:*** Căn cứ khoản 02 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt bị cáo. Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an Tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
VIỆT NAM
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phan Thiết , ngày 29 tháng 7 năm 2015

;

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Xuân

Các hội thẩm nhân dân :

1/Ông Nguyễn Bính ,

2/ Bà Lưu Thị Thôi ,

Căn cứ vào các điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng Hình sự ;

Vào hồi 10 giờ 00’ ngày 29 tháng 7 năm 2015 tại phòng nghị án , Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án với vụ án :

Nguyễn Ngọc Yến – Sinh năm : 1957 – Trú tại, Khu phố Yên Vực 1, phường Tào Xuyên, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa , bị truy tố về tội “ Cố ý gây thương tích ” theo quy định tại các điểm a, khoản 01,khoản 03 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa , trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo ,

người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề giải quyết trong vụ án như sau :

1/ Về tội danh : Hành vi của bị cáo **Nguyễn Ngọc Yến** đủ yếu tố cấu thành tội **“Cố ý gây thương tích ”** theo quy định tại các điểm a khoản 01, khoản 03 Điều 104 Bộ luật hình sự ; Kết quả biểu quyết : 3/3 ;

2/ Về điều luật áp dụng :
, khoản 3 Điều 104 , điểm p , b khoản 01 , khoản 02 D(iều 46 , điều 47 Bộ luật hình sự. Kết quả biểu quyết : 3/3

3/ Về mức hình phạt :

***Xử phạt :** Nguyễn Ngọc Yến 30 tháng tù , thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án . Kết quả biểu quyết : 3/3.

4/ Về các vấn đề khác :

***Về trách nhiệm bồi thường Dân sự :** Áp dụng khoản 01 điều 42 Bộ luật Hình sự , điều 609 Bộ luật Dân sự :

Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Ngọc Yến đã bồi thường cho Ông Lê Ngọc Hoàng 22 triệu đồng tiền chi phí điều trị .

Tuyên buộc Nguyễn Ngọc Yến phải tiếp tục bồi thường cho Lê Ngọc Hoàng 10 triệu đồng tiền bù đắp tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm hại .

Từ khi bản án có hiệu lực, người được thi hành án có đơn yêu cầu, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

*** Về án phí :** Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 500.000đ án phí sơ thẩm dân sự .

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về những phần có liên quan là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Quyền kháng cáo bản án của người bị hại là 15 ngày tròn kể từ ngày được niêm yết hoặc tổng đạt bản án .

Kết quả biểu quyết : 3/3

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Bính Lưu Thị Thôi

Nguyễn Thị Như Xuân